

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Hùng A, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Thôn TT 2, xã TH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1976.

HKTT: Khu phố 4, phường VH, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ hiện nay: Thôn TT 2, xã TH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hùng A và bà Nguyễn Thị S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Hùng A có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi 01 con chung chưa thành niên tên Nguyễn Thanh Ng – sinh ngày: 07/5/2008. Bà Nguyễn Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Nguyễn Hùng A không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.  
- Về án phí: Ông Nguyễn Hùng A phải chịu 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0024721 ngày 30/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Ông Nguyễn Hùng A được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã TH;
- Lưu./.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Huế**

